TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2018/LĐ-PT
Ngày 24/5/2018
"*V/v tranh chấp lao động về tiền lương và bồi thường thiệt hại*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Chiến;
Các Thẩm phán: Ông Lương Đức Dương;
Bà Phạm Thị Thông.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trừ Minh Quốc – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Cần - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 01/2018/TL-LĐPT ngày 27/02/2017 về việc *"Tranh chấp hợp đồng lao động về tiền lương và bồi thường thiệt hại"*.

Do bản án lao động sơ thẩm số: 02/2017/LĐ-ST ngày 16/11/2017 của Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Đắk Nông bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 01/2018/QĐ-PT ngày 26 tháng 4 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2018/QĐ-PT ngày 15 tháng 5 năm 2018. Giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Đặng Thị Như K, sinh năm 1977; địa chỉ: Số 13 đường H, tổ 4, phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông – Có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Phan Trường T - Có mặt;

Địa chỉ: 91A Phạm Văn H, phường 3, quận T, thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Phạm Thị Bạch T - Văn phòng luật sư Phạm Thị Bạch T (cũ), nay là Công ty Luật TNHH MTV Đ thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hồ Chí Minh - Có mặt.

Trụ sở: 91A Phạm Văn H, phường 3, quận T, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Đ;

Địa chỉ: Số 88, đường 23/3, phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Xuân V – chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị - Có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Bà Hồ Thị H – chức vụ: Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính – Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Đ – Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Luật sư Lương Minh K - Văn phòng luật sư K thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đắk Nông – Có mặt;

Trụ sở: Tổ 1, phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông.

Do có kháng cáo của: bà Đặng Thị Như K – Là nguyên đơn trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết tại Tòa án, nguyên đơn và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 01/11/2004, bà Đặng Thị Như K ký hợp đồng làm việc có thời hạn 03 tháng với Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Đ (gọi tắt là Công ty xổ số Đ), với chức vụ là nhân viên, công việc phải làm theo sự phân công của lãnh đạo phòng, hệ số: 1,22, bậc: 1/12.

Ngày 02/02/2005, bà Đặng Thị Như K ký hợp đồng làm việc có thời hạn 36 tháng với Công ty xổ số Đ, với chức vụ là nhân viên, công việc phải làm do lãnh đạo phân công, hệ số: 1,22, bậc: 1/12.

Năm 2008, bà Đặng Thị Như K ký hợp đồng làm việc không xác định thời hạn với Công ty xổ số Đ, công việc phải làm do trưởng phòng phân công, hệ số: 1,8, bậc: 2/12.

Năm 2010, bà Đặng Thị Như K ký hợp đồng làm việc không xác định thời hạn với Công ty xổ số Đ, công việc phải làm do trưởng phòng phân công ngoài ra chấp hành mọi sự điều động phân công của tổ chức, hệ số: 1,99, bậc: 2/12.

Trong quá trình làm việc bà được phân công làm việc tại phòng Kế toán – Tài vụ của Công ty xổ số Đ và được phân công phụ trách phòng Kế toán – Tài vụ từ tháng 10/2010 đến 5/2013. Tuy nhiên Công ty xổ số Đ cho rằng bà K đã vi phạm Nội quy lao động và Quy chế quản lý nội bộ nên đã ban hành các quyết định sau:

Ngày 07/5/2013 Công ty xổ số Đ ban hành Quyết định số 06/QĐ-XSKT bãi miễn chức vụ Phụ trách kế toán;

Ngày 11/6/2013 Công ty xổ số Đ ban hành Quyết định số 09/QĐ-XSKT điều động bà K từ phòng Kế toán – Tài vụ sang phòng Tổ chức hành chính.

Ngày 20/3/2014 Công ty xổ số Đ ban hành Quyết định số 11/QĐ-XSKT kỷ luật Cách chức, chuyển công việc khác có mức lương thấp hơn đối với bà K.

Ngày 01/4/2014 Công ty xổ số Đ ban hành Quyết định số 15/QĐ-XSKT điều chỉnh ngạch lương, ngạch lãnh đạo phòng sang ngạch nhân viên đối với bà K. Cùng ngày, Công ty xổ số Đ ban hành Quyết định số 16/QĐ-XSKT điều động bà K nhận

nhiệm vụ tại Văn phòng chi nhánh Ninh Thuận từ ngày 10/4/2014 đến ngày 10/6/2014.

Ngày 12/6/2014 Công ty xổ số Đ ban hành Quyết định số 24/QĐ-XSKT điều động bà K nhận nhiệm vụ tại Văn phòng chi nhánh Ninh Thuận từ ngày 17/6/2014 đến ngày 16/8/2014.

Ngày 26/06/2016 Công ty xổ số Đ ban hành Thông báo số 69/TB-XSKT về việc ký lại hợp đồng lao động hoặc phụ lục hợp đồng lao động đối với bà K.

Bà Đặng Thị Như K cho rằng các quyết định nêu trên của Công ty xổ số Đ là không đúng, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà K nên bà K yêu cầu Tòa án hủy toàn bộ các quyết định nêu trên.

Buộc Công ty xổ số Đ bố trí lại công việc theo đúng trình độ chuyên môn, sắp xếp lương theo đúng trình độ và thâm niên công tác đúng theo quy định của pháp luật. Thực hiện đầy đủ chế độ bảo hiểm, phụ cấp theo đúng quy định của pháp và luật và thực hiện đúng theo tinh thần chỉ đạo của kết luận số 05/KL-UBND ngày 26/6/2015 của UBND tỉnh Đắk Nông.

Buộc Công ty xổ số Đ phải bồi thường:

1. Phục hồi lại danh dự, nhân phẩm, uy tín, tổn thất về tinh thần: 25.800.100đ;

2. Công tác phí điều về Ninh Thuận, năm 2014: 543.000đ;

3. Tiền lương chênh lệch từ tháng 11/2004 đến tháng 8/2014: 266.256.000đ;

4. 39 tháng lương chưa nhận từ tháng 7/2014 đến tháng 10/2017: 288.716.100đ;

5. Phụ cấp chưa nhận từ tháng 11/2004 đến tháng 8/2014: 103.716.000đ;

6. 39 tháng phụ cấp chưa nhận từ tháng 7/2014 đến tháng 10/2017: 41.365.000đ;

7. Chi phí thuốc men điều trị do phân công không đúng công việc chuyên môn: 17.466.000đ;

Tổng số tiền phải bồi thường là 743.193.100đ – 24.878.000đ (tiền bảo hiểm đối với 06 tháng nghỉ sinh đã nhận từ cơ quan bảo hiểm) = 718.315.100đ

Buộc Công ty xổ số Đ tổ chức xin lỗi công khai.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn trình bày:

Nhất trí với nội dung trình bày của phía nguyên đơn về việc ký kết hợp đồng lao động. Trong thời gian làm công tác phụ trách kế toán từ tháng 11/2010 đến tháng 5/2013, bà Đặng Thị Như K đã không thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ được giao, không thực hiện việc kiểm kê tài sản trước khi khóa sổ kế toán đúng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 39 của Luật kế toán. Sai phạm của bà K đã được báo cáo số 376/BC-TC ngày 11/9/2014 của Sở tài chính tỉnh Đắk Nông. Ngoài ra trong quá trình quản lý tài chính đã thiếu trách nhiệm trong việc đôn đốc, thu hồi công nợ của đại lý xổ số của Công ty dẫn đến số nợ vượt quá quy định của Bộ Tài chính (vi phạm Điều 6 trong quy chế quản lý nội bộ của Công ty). Từ những sai phạm nêu trên Công ty xổ số Đ đã ban

hành các Quyết định: Bãi miễn chức vụ phụ trách kế toán, điều chuyển sang phòng Tổ chức - Hành chính, kỷ luật Cách chức, chuyển công việc khác có mức lương thấp hơn và trong quá trình công tác Công ty điều động đi chi nhánh Ninh Thuận theo Quyết định số 16/QĐ-XSKT và Quyết định số 24/QĐ-XSKT năm 2014. Quá trình xử lý kỷ luật lao động, Công ty đã thực hiện đầy đủ trình tự theo quy định của pháp luật và được thể hiện tại Báo cáo số 2390/LĐTBXH-QLLĐ ngày 13/12/2014 của Sở Lao động thương binh và xã hội tỉnh Đắk Nông và Biên bản thanh tra ngày 27/8/2014 của Thanh tra Bộ lao động thương binh và xã hội.

Đối với thông báo số 69/TB-XSKT ngày 26/10/2016, Công ty xổ số Đ thực hiện theo Thông báo số 252/TB-LĐTBXH ngày 04/3/2014 của Sở Lao động thương binh và xã hội tỉnh Đắk Nông và căn cứ vào Nghị định số 49/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013, Công ty xổ số Đ rà soát lại tất cả các hợp đồng lao động đã ký với người lao động để thay thế, sửa đổi, bổ sung những nội dung chưa đúng, chưa đủ, chưa phù hợp với tình hình, đặc điểm sản xuất kinh doanh. Công ty xổ số Đ đã tiến hành tổ chức họp lấy ý kiến toàn thể người lao động trong Công ty và toàn thể người lao động trong Công ty đã ký lại phụ lục hợp đồng chỉ riêng bà K là không ký, tuy nhiên Công ty vẫn trả lương cho bà K theo Thang lương, Bảng lương và Quy chế trả lương của Công ty đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Đối với yêu cầu về bồi thường và tiền lương chênh lệch: bà K được tuyển dụng vào làm nhân viên của Công ty xổ số Đ là dựa trên hợp đồng lao động mà bà K đã tự nguyện thỏa thuận ký kết với Công ty, với hệ số lương: 1,22, bậc lương: 1/12 là đúng với quy định tại Điều 5, Điều 6 Nghị định 205/204/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ quy định hệ thống thang lương, bảng lương và chế độ phụ cấp lương trong công ty Nhà nước nên bà không nhận tiền lương theo hợp đồng.

Hàng tháng Công ty vẫn tính trả lương cho bà K theo đúng hợp đồng và các quy định về tiền lương nhưng bà K không nhận mặc dù Công ty đã trực tiếp mời bà K nhận tiền; tuy nhiên tính đến thời điểm hiện nay, bà K đã nhận một phần của tiền lương và các phụ cấp khác từ tháng 7/2014 đến nay, bao gồm: Lương năng suất (phần 2) năm 2015, năm 2016; bảo hộ lao động năm 2014, năm 2015, năm 2016, năm 2017; Tiền chế độ thai sản; các khoản Công đoàn hỗ trợ.

Tại bản án số: 02/2017/LĐ-ST ngày 16/11/2017 của Tòa án nhân dân thị xã G đã căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 192, điểm g khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26, 28, 29; 55, 56 của Bộ luật Lao động năm 1994; Điều 90; 91 Điều 202 Bộ luật Lao động năm 2012; Điều 5, Điều 6 của Nghị định 205/2004 ngày 14/12/2004 của Chính phủ quy định hệ thống thang lương, bảng lương và chế độ phụ cấp lương trong công ty Nhà nước; Nghị Định 49/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật lao động về tiền lương và căn vào Điều 4, Điều 5, điểm c khoản 2 Mục III phụ lục hợp đồng của Thông tư số 17/2015/TT-BLĐTBXH ngày 22/4/2015 của Bộ lao động-Thương binh và xã hội.

Tuyên xử:

1. Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện hủy các quyết định sau:

- Quyết định số 06/QĐ-XSKT ngày 07/5/2013 bãi miễn chức vụ Phụ trách kế toán;

- Quyết định số 09/QĐ-XSKT ngày 11/6/2013 điều động bà Đặng Thị Như K từ phòng Kế toán – Tài vụ sang phòng Tổ chức hành chính;

- Quyết định số 11/QĐ-XSKT ngày 20/3/2014 kỷ luật Cách chức, chuyển công việc khác có mức lương thấp hơn đối với bà Đặng Thị Như K;

- Quyết định số 15/QĐ-XSKT ngày 01/4/2014 điều chỉnh ngạch lương, ngạch lãnh đạo phòng sang ngạch nhân viên đối với bà Đặng Thị Như K;

- Quyết định số 16/QĐ-XSKT ngày 01/4/2014 điều động bà Đặng Thị Như K nhận nhiệm vụ tại Văn phòng chi nhánh Ninh Thuận từ ngày 10/4/2014 đến ngày 10/6/2014;

- Quyết định số 24/QĐ-XSKT ngày 12/6/2014 điều động bà Đặng Thị Như K nhận nhiệm vụ tại Văn phòng chi nhánh Ninh Thuận từ ngày 17/6/2014 đến ngày 16/8/2014, của Công ty xổ số Đ.

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện bao gồm:

2.1. Hủy Thông báo số 69/QĐ-XSKT ngày 26/06/2016 về việc ký lại hợp đồng lao động hoặc phụ lục hợp đồng lao động đối với bà K.

2.2. Buộc Công ty xổ số Đ bố trí lại công việc theo đúng trình độ chuyên môn, sắp xếp lương theo đúng trình độ và thâm niên công tác đúng theo quy định của pháp luật. Thực hiện đầy đủ chế độ bảo hiểm, phụ cấp theo đúng quy định của pháp luật và thực hiện đúng theo tinh thần chỉ đạo của kết luận số 05/KL-UBND ngày 26/6/2015 của UBND tỉnh Đắk Nông.

2.3. Yêu cầu bồi thường: Phục hồi lại danh dự, nhân phẩm, uy tín, tổn thất về tinh thần: 25.800.100đ; công tác phí điều về Ninh Thuận, năm 2014: 543.000đ; tiền lương chênh lệch từ tháng 11/2004 đến tháng 8/2014: 266.256.000đ; 39 tháng lương chưa nhận từ tháng 7/2014 đến tháng 10/2017: 288.716.100đ; phụ cấp chưa nhận từ tháng 11/2004 đến tháng 8/2014: 103.716.000đ; 39 tháng phụ cấp chưa nhận từ tháng 7/2014 đến tháng 10/2017: 41.365.000đ; Chi phí thuốc men điều trị do phân công không đúng công việc chuyên môn: 17.466.000đ; Tổng số tiền phải bồi thường là 743.193.100đ – 24.878.000đ (tiền bảo hiểm đối với 06 tháng nghỉ sinh đã nhận từ cơ quan bảo hiểm) = 718.315.100đ.

2.4. Yêu cầu buộc Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Đ phải xin lỗi công khai.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 09/01/2018, bà Đặng Thị Như K kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm số: 02/2017/LĐ-ST ngày 16/11/2017 của Tòa án nhân dân thị xã G: Bà cho rằng việc bà khởi kiện yêu cầu hủy các quyết định nêu trên của Công ty xổ số Đ là còn trong thời hiệu khởi kiện; việc Tòa án cấp sơ thẩm bác yêu cầu buộc Công ty xổ số Đ bố trí lại công việc theo đúng trình độ chuyên môn, sắp xếp lương theo đúng trình độ thâm niên công tác và thực hiện chế độ bảo hiểm, phụ cấp theo đúng quy định pháp luật là là không đúng; về yêu cầu Công ty xổ số Đ bồi thường số tiền

718.315.100 đồng là có căn cứ; việc yêu cầu bồi thường, phục hồi lại danh dự, nhân phẩm, uy tín, tổn thất về tinh thần: 25.800.100 đồng và chi phí thuốc men điều trị do bố trí công việc không đúng: 17.466.000 đồng và số tiền công tác phí là có đầy đủ căn cứ; Hội đồng xét xử trong phiên tòa đã vi phạm tố tụng.

Kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và nội dung kháng cáo đồng thời cho rằng: phía Công ty xổ số Đắk Nông ban hành các văn bản như nội dung trong đơn khởi kiện là không đúng với quy định của pháp luật về lao động. Việc chuyển bà K từ một người có chuyên môn nghiệp vụ xuống làm công việc tạp vụ và việc chuyển xếp lương cơ bản đối với bà K là không đúng quy định của pháp luật, gây ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà K. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết thấu tình đạt lý để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của bà Đặng Thị Như K.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn, người đại diện theo ủy quyền của bị đơn và người đại diện hợp pháp của bị đơn tại phiên tòa cho rằng: các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, luận cứ bảo vệ của Luật sư bên nguyên đơn là không có căn cứ vì Công ty xổ số Đắk Nông khi ban hành các văn bản và sắp xếp tiền lương là đúng theo quy định của pháp luật về lao động và đúng theo nội quy, quy chế của công ty. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, giữ nguyên bản án lao động sơ thẩm của Tòa án nhân dân thị xã G.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông phát biểu ý kiến: Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự tại Toà án cấp phúc thẩm.

Về nội dung: Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ có trong hồ sơ, kết quả xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào khoản 4 Điều 308, Điều 311 của Bộ luật Tố tụng Dân sự hủy Bản án sơ thẩm số 02/2017/LĐ-ST ngày 16/11/2017 của Tòa án nhân dân thị xã G và đình chỉ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bà Đặng Thị Như K làm trong thời hạn luật định là đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: Bà Đặng Thị Như K khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết hủy các quyết định liên quan đến việc làm như quyết định bãi miễn chức vụ phụ trách kế toán, điều chuyển từ phòng Kế toán – Tài vụ sang phòng Tổ chức hành chính; quyết định kỷ luật cách chức, chuyển công việc khác có mức lương thấp hơn; quyết định điều động nhận nhiệm vụ tại Văn phòng chi nhánh Ninh Thuận; thông báo ký lại hợp đồng hoặc phụ lục hợp đồng lao động; các yêu cầu bồi thường thiệt hại về các khoản tiền lương chênh lệch do sắp xếp thang bậc lương

không đúng. Tất cả các yêu cầu khởi kiện này đều thuộc phạm vi điều chỉnh của pháp luật lao động.

Về thẩm quyền giải quyết tranh chấp lao động: Theo quy định tại Điều 200 Bộ luật Lao động năm 2012 có quy định: *"Cơ quan, cá nhân có thẩm quyền giải quyết tranh chấp lao động cá nhân*

1. Hoà giải viên lao động.

2. Toà án nhân dân."

Tại Điều 201 Bộ luật Lao động năm 2012 quy định về "*Trình tự, thủ tục hòa giải tranh chấp lao động cá nhân của hòa giải viên lao động*

1. Tranh chấp lao động cá nhân phải thông qua thủ tục hòa giải của hòa giải viên lao động trước khi yêu cầu tòa án giải quyết, trừ các tranh chấp lao động sau đây không bắt buộc phải qua thủ tục hòa giải:

a) Về xử lý kỷ luật lao động theo hình thức sa thải hoặc tranh chấp về trường hợp bị đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động;

b) Về bồi thường thiệt hại, trợ cấp khi chấm dứt hợp đồng lao động;

c) Giữa người giúp việc gia đình với người sử dụng lao động;

d) Về bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, về bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế.

đ) Về bồi thường thiệt hại giữa người lao động với doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

..."

Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án đã được quy định tại khoản 1 Điều 32 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 quy định: "*Điều 32. Những tranh chấp về lao động thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án*

1. Tranh chấp lao động cá nhân giữa người lao động với người sử dụng lao động phải thông qua thủ tục hòa giải của hòa giải viên lao động mà hòa giải thành nhưng các bên không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, hòa giải không thành hoặc không hòa giải trong thời hạn do pháp luật quy định, trừ các tranh chấp lao động sau đây không bắt buộc phải qua thủ tục hòa giải:

a) Về xử lý kỷ luật lao động theo hình thức sa thải hoặc tranh chấp về trường hợp bị đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động;

b) Về bồi thường thiệt hại, trợ cấp khi chấm dứt hợp đồng lao động;

c) Giữa người giúp việc gia đình với người sử dụng lao động;

d) Về bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, về bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế, về bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật về việc làm, về bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp theo quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động;

đ) Về bồi thường thiệt hại giữa người lao động với doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp công lập đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng."

Như vậy, theo đơn khởi kiện của bà Đặng Thị Như K với các yêu cầu khởi kiện nêu trên đều xuất phát từ các mối quan hệ lao động giữa người lao động và người sử dụng lao động. Căn cứ theo quy định tại Điều 201 của Bộ luật Lao động năm 2012 và khoản 1 Điều 32 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 thì các tranh chấp về các mối quan hệ lao động nêu trên đều thuộc trường hợp phải qua thủ tục hòa giải của hòa giải viên lao động. Chỉ trong trường hợp hòa giải không thành (có biên bản hòa giải không thành) hoặc hòa giải thành nhưng một trong các bên không thực hiện biên bản hòa giải thành, hoặc hết thời hạn quy định mà việc tranh chấp không được hòa giải viên lao động đưa ra hòa giải, thì các bên mới có quyền khởi kiện tại Tòa án.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bà đặng Thị Như K trình bày: Vào năm 2013, sau khi phát hiện việc Công ty xổ số Đắk Nông ban hành các quyết định làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình thì bà K có làm đơn khiếu nại gửi lên Liên đoàn lao động tỉnh Đắk Nông, Sở Lao đông Thương binh Xã hội tỉnh Đắk Nông, Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông để giải quyết và đồng thời bà có gửi đơn đến Phòng Lao động Thương binh Xã hội thị xã G để yêu cầu hòa giải viên lao động hòa giả. Tuy nhiên trong hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa phúc thẩm bà K không đưa ra được các các tài liệu, chứng cứ chứng minh việc bà có gửi đơn yêu cầu hoài giải viên lao động để giải quyết trước khi nộp đơn khởi kiện tại Tòa án. Do vậy việc Tòa án cấp sơ thẩm tiến hành thụ lý và giải quyết vụ án này là chưa đủ điều kiện thụ lý theo quy định của pháp luật.

Từ những phân tích và nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy việc Tòa án cấp sơ thẩm thụ lý vụ án lao động này để giải quyết theo thủ tục sơ thẩm khi chưa thông qua thủ tục tiền tố tụng là phải thông qua hòa giải viên lao động là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng. Do đó xét thấy cần chấp nhận ý kiến đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông, hủy bản án sơ thẩm số 02/2017/LĐ-ST ngày 16/11/2017 của Tòa án nhân dân thị xã G và đình chỉ giải quyết vụ án thụ lý số 01/2018/TL-LĐPT ngày 27/02/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

[3]. Về án phí phúc thẩm: Do hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ giải quyết vụ án nên bà Đặng Thị Như K không phải chịu án phí lao động phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 32, điểm b khoản 1 Điều 192, điểm g khoản 1 Điều 217, khoản 4 Điều 308 và Điều 311của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Điều 200, Điều 201 của Bộ luật Lao động năm 2012; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Hủy Bản án lao động sơ thẩm số: 02/2017/LĐ-ST ngày 16/11/2017 của Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Đắk Nông và đình chỉ giải quyết vụ án lao động thụ lý số: 01/2018/TL-LĐPT ngày 27/02/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông về

việc*"Tranh chấp hợp đồng lao động về tiền lương và bồi thường thiệt hại"* giữa các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Bà Đặng Thị Như K, sinh năm 1977;

Địa chỉ: Số 13 đường H, tổ 4, phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Phan Trường T;

Địa chỉ: 91A Phạm Văn Hphường 3, quận T, thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Phạm Thị Bạch T - Văn phòng luật sư Phạm Thị Bạch T (cũ), nay là Công ty Luật TNHH MTV Đ thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hồ Chí Minh;

Trụ sở: 91A Phạm Văn H, phường 3, quận T, thành phố Hồ Chí Minh.

1.2. Bị đơn: Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Đ;

Địa chỉ: Số 88, đường 23/3, phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Xuân V – chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Bà Hồ Thị H– chức vụ: Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính – Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Đ;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Luật sư Lương Minh K - Văn phòng luật sư K thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đắk Nông;

Trụ sở: Tổ 1, phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông.

2. Về án phí: Bà Đặng Thị Như K không phải chịu án phí lao động sơ thẩm và án phí lao động phúc thẩm.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Đăk Nông;
- TAND thị xã G;
- Chi cục THADS thị xã G;
- Các đương sự;
- Tổ Hành chính tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Xuân Chiến